

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục gồm 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực nghĩa vụ quân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Chỉ huy quân sự các xã, phường, thị trấn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1291/QĐ-TTg ngày 07/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan trung ương được tổ chức theo ngành dọc đóng tại địa phương đưa ra tiếp nhận tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp huyện, cấp xã.

Theo đề nghị của Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh tại Tờ trình số 4533/TTr-BCH ngày 06/9/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Chỉ huy quân sự các xã, phường, thị trấn theo Quyết định số 4089/QĐ-BQP ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi lĩnh vực nghĩa vụ quân sự thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, theo dõi và kiểm tra việc tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử của UBND các xã, phường, thị trấn theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: Hà.

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC- Văn phòng Chính phủ;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TTTT (Phòng CNTT);
- UBND cấp xã (UBND cấp huyện sao gửi);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, NC.



CHỦ TỊCH

Trương Hải Long



PHỤ LỤC
BẢNG MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA BAN CHỈ HUY QUÂN SỰ CÁC XÃ, PHƯỜNG THỊ TRẤN
(kèm theo Quyết định số.845 /QĐ-UBND ngày 08 /9 /2023 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Tên văn bản QPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
01	Đăng ký nghĩa vụ quân sự lần đầu 1.001821.000.00.00.H21	01 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các xã, phường, thị trấn	Không	- Luật nghĩa vụ quân sự năm 2015; - Luật cư trú năm 2020; - Nghị định số 13/2016/NĐ-CP ngày 19/02/2016 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục đăng ký và chế độ, chính sách của công dân trong thời gian đăng ký, khám, kiểm tra sức khỏe nghĩa vụ quân sự;
02	Đăng ký nghĩa vụ quân sự chuyên đi khi thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc, học tập 1.001763.000.00.00.H21	01 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND các xã, phường, thị trấn	Không	- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.